

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 182 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 27 tháng 11 năm 2020

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 11-6-2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang về Kết luận số 56-KL/TW ngày 23-8-2019 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

Thực hiện Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 11-6-2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang về Kết luận số 56-KL/TW ngày 23-8-2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (viết tắt là Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị), Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 211-KH/TU của Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về ý nghĩa của việc chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

2. Tổ chức thực hiện quyết liệt Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, thực hiện đồng bộ Kế hoạch này với việc tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 28/8/2013 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và môi trường nhằm làm chuyển biến, nâng cao hiệu quả ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3. Tập trung nguồn lực từ ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng các công trình ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

4. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý, bảo vệ tài nguyên và môi trường, phải gắn với nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên và bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm về chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu:

a) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương:

Tập trung tuyên truyền quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị và Chương trình



hành động số 39-CTr/TU ngày 27-8-2013 của Tỉnh ủy trong hệ thống chính trị các cấp và quần chúng Nhân dân. Tuyên truyền về tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, ô nhiễm môi trường đối với sức khỏe, đời sống của Nhân dân và sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh, từ đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, xây dựng cộng đồng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương:

Tổ chức thực hiện việc lồng ghép yêu cầu về phòng, chống thiên tai, yếu tố ứng phó với biến đổi khí hậu vào công tác lập quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh. Thực hiện sàng lọc, lựa chọn đầu tư dựa trên các tiêu chí về môi trường, công tác xã hội hóa trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

## **2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:**

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương: triển khai xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp cho giai đoạn 2020 - 2025; rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch phát triển của các ngành và địa phương phù hợp với quy hoạch tỉnh.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành và địa phương: tăng cường, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực cộng đồng quốc tế trong việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; đổi mới việc xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, khuyến khích sự tham gia của khối tư nhân vào hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu.

c) Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh: quan tâm kịp thời ứng cứu đối với những thiệt hại do thiên tai gây ra;

## **3. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xử lý vi phạm, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm:**

Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, cập nhật, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ; thanh tra, xử lý trách nhiệm công vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, quản lý, điều hành và ý thức chấp hành của các cấp, các ngành; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường.

Quan tâm triển khai thực hiện phân loại chất thải tại nguồn, nhất là rác thải sinh hoạt. Tăng cường năng lực thu gom, thúc đẩy tái sử dụng, tái chế chất thải, hạn chế tối đa việc chôn lấp rác; tập trung xử lý chất độc hại, chất thải y tế. Xây dựng chính sách phù hợp để khuyến khích mạnh mẽ hơn các doanh nghiệp đầu tư xử lý chất thải rắn, nước thải. Xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm tại khu vực xử lý rác thải, không để người dân sinh sống khu vực lân cận bức xúc, khiếu kiện do ô

nhiễm rác thải gây ra. Triển khai thực hiện tốt công tác cải tạo, phục hồi môi trường và thực hiện ký quỹ phục hồi môi trường.

#### **4. Một số nhiệm vụ cụ thể cấp bách:**

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; phát động phong trào toàn dân tham gia chống rác thải nhựa và kiểm soát ô nhiễm môi trường biển.

Tập trung kiểm soát, ngăn ngừa, giải quyết ô nhiễm môi trường. Rà soát các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao để chủ động giải quyết khi có sự cố xảy ra; tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường sông, biển; có biện pháp phù hợp để ngăn ngừa, giải quyết ô nhiễm môi trường; tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn địa phương thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường. Thực hiện điều tra, đánh giá, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn phát thải trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường; xây dựng hệ thống dữ liệu, thông tin về môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị trong công tác tham mưu quản lý tài nguyên và môi trường; thường xuyên thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản, tài nguyên nước, sử dụng đất; kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm cao.

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản phục vụ cho công tác quản lý tài nguyên, bao gồm:

Triển khai thực hiện có chất lượng, đảm bảo tiến độ Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; Dự án về cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường. Tổ chức thực hiện cập nhật và theo dõi, triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh.

Xây dựng Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Kiên Giang; xây dựng Dự án thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển, Dự án lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo để phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển bền vững kinh tế biển, Dự án thành lập, hệ thống hóa bản đồ địa hình đáy biển tỷ lệ 1:5.000 – 1:25.000; Xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường biển và hải đảo tỉnh Kiên Giang; cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tỉnh Kiên Giang.

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ lập Danh mục khoanh định, bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, đảm bảo phương án khai thác, sử dụng nước dưới đất bền vững, tiết kiệm hiệu quả. Xây dựng Kế hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước tỉnh đảm bảo theo phân cấp của quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước quốc gia, xác định các nhiệm vụ ưu tiên đối với điều tra hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước; đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước; phục hồi nguồn nước

bị ô nhiễm cạn kiệt; bố trí kinh phí xây dựng mạng lưới quan trắc động thái nước dưới đất cho các vùng có nguồn nước bị khai thác quá mức, vùng cần bảo vệ nước dưới đất. Đầu tư xây dựng, lắp đặt thiết bị thu nhận, lưu trữ thông tin giám sát khai thác tài nguyên nước, đảm bảo kết nối thông tin về khai thác, sử dụng tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân vào hệ thống giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Đẩy mạnh hợp tác trong bảo vệ, khai thác tài nguyên nước mặt đối với các tỉnh giáp ranh, nằm phía thượng nguồn để đồng quản lý tài nguyên nước, tập trung cho vùng Tứ giác Long Xuyên và vùng U Minh Thượng (bán đảo Cà Mau).

Quản lý chặt chẽ, khoa học và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên. Công tác giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án đầu tư phải bảo đảm nhà đầu tư thực sự có nhu cầu, có năng lực và sử dụng tiết kiệm tài nguyên đất đai; xác định giá đất phải dựa trên cơ sở hài hòa lợi ích giữa nhà đầu tư và người có đất bị thu hồi; nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ đất công. Tăng cường quản lý hoạt động khai thác khoáng sản, tài nguyên nước, tài nguyên biển và hải đảo, bảo đảm nguồn tài nguyên được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

Thực hiện tốt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; xây dựng và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Tập trung hoàn thành các công trình thuộc kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020, trong đó năm 2020 phải hoàn thành các dự án; hoàn thiện hồ sơ thủ tục cho các dự án khởi công mới Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; tích hợp quy hoạch ngành nông nghiệp vào Quy hoạch chung tỉnh Kiên Giang theo hướng tái cơ cấu nông nghiệp và đưa ra các giải pháp hình thành hệ thống chống ngập đồng bộ, hiệu quả, nhất là khép kín hệ thống cống ven biển Tây; tập trung đầu tư xây dựng các công trình đê, kè, đập khu neo đậu tránh trú bão; nghiên cứu giải pháp hình thành hệ thống chống ngập đồng bộ, hiệu quả; xây dựng tuyến đường giao thông trên đê biển đảm bảo chống chịu biến đổi khí hậu, nước biển dâng, chịu sóng gió khi có mưa bão và phục hồi đai rừng ngập mặn sau khi có hệ thống kè chắn sóng, gây bồi, tạo bãi. Rà soát các điểm sạt lở ven sông, ven biển (khu vực có đông dân cư) và đưa ra các giải pháp công trình phòng, chống kịp thời không để ảnh hưởng đến tính mạng và tài sản người dân. Có kế hoạch di dân các đảo nhằm bảo vệ chủ quyền biển đảo; ứng dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành các công trình thủy lợi và phòng chống thiên tai, phù hợp thực tế, đáp ứng trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tăng cường nghiên cứu chọn tạo, khảo nghiệm các giống cây trồng, vật nuôi và giống thủy sản có năng suất cao, chất lượng tốt, chống chịu khô hạn, mặn và ngập úng thích nghi với từng vùng sinh thái của tỉnh; nghiên cứu chuyển đổi cơ



cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ và phương thức canh tác mới thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tiếp tục tăng cường bảo vệ rừng tự nhiên, quản lý rừng bền vững; thực hiện giao khoán bảo vệ rừng cho các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình; thực hiện trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ ven biển và rừng phòng hộ môi trường; ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật; lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật; tăng cường năng lực phòng, chống để giảm cháy rừng; nghiên cứu cơ chế kết hợp khai thác các giá trị kinh tế của rừng đặc dụng, rừng phòng hộ để góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp theo quy hoạch, trong đó ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp sạch, công nghiệp thân thiện môi trường; huy động tối đa các nguồn vốn để đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tập trung trước khi đưa vào hoạt động.

Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp thực hiện đánh giá sản xuất sạch hơn, ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường, cải tiến thiết bị, quy trình quản lý nhằm sử dụng có hiệu quả tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu, giảm thiểu phát sinh chất thải.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025; hỗ trợ cho các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện kiểm toán năng lượng và áp dụng giải pháp tiết kiệm năng lượng.

d) Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, đơn vị thi công, đơn vị bảo trì đường bộ, đường thủy lập kế hoạch tập kết các loại vật tư, thiết bị, chuẩn bị phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy thiết yếu đảm bảo về số lượng, chất lượng, chủng loại tập trung ở các hạt quản lý đường bộ, các nơi xung yếu sẵn sàng phục vụ công tác khắc phục sự cố đường, cầu, cống, cảng, bến đảm bảo giao thông luôn thông suốt trong mọi tình huống; ứng cứu, di dời người và phương tiện khi có yêu cầu.

đ) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng của ngành xây dựng, bao gồm:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động rà soát quy hoạch và thực tế phát triển đô thị và điểm dân cư, xác định vị trí. Mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu. Phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas đô thị và khí hậu đối với thành phố Rạch Giá, thành phố Hà Tiên) thuộc Đề án phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2013 - 2020 theo Quyết định số 2623/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ.



- Phối hợp Cục Phát triển đô thị - Bộ Xây dựng thực hiện lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu vào quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên cơ sở kịch bản biến đổi khí hậu (nhiệm vụ số 9) theo Quyết định số 967/QĐ-BXD ngày 24/7/2020 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, giai đoạn 2020 - 2030.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả đề án phát triển, quản lý chăm sóc cây xanh tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

e) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức chủ động trong phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân, nhất là các địa bàn trọng điểm về thiên tai, sự cố. Chuẩn bị toàn diện, chu đáo về lực lượng, phương tiện, phương án phòng, chống, ứng phó kịp thời, có hiệu quả với mọi tình huống sự cố, thiên tai, biến đổi khí hậu. Phối hợp chặt chẽ với các cấp, ngành, lực lượng, địa phương trong phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này. Định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu tổ chức sơ, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo những bất cập, vướng mắc nảy sinh; đề xuất, kiến nghị, sửa đổi nội dung (nếu có).

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở ngành, địa phương tổ chức thực hiện kêu gọi đầu tư các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về cơ chế chính sách thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này. Phối hợp với Sở Tài chính rà soát, tổng hợp các dự án đầu tư vào kế hoạch đầu tư công trung hạn để thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan bố trí hoặc hướng dẫn bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi thường xuyên để triển khai Kế hoạch theo quy định. Tùy theo khả năng cân đối của ngân sách, Sở Tài chính phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đối ứng để thực hiện Kế hoạch.

4. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chung của Kế hoạch, có trách nhiệm rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng kế hoạch cụ thể đối với các ngành thuộc lĩnh vực, địa phương quản lý nêu tại Kế hoạch này; trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

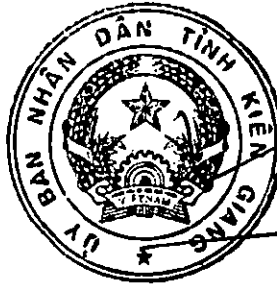
5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế, các sở, ngành, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch đề ra./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- LĐVP, P.KT, P.TH;
- Lưu: VT, dtntnh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nhân**

